

# CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT HÌNH SỰ ĐỐI VỚI NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI PHẠM TỘI

*Đinh Đắc Lộc\**, *Huyền Ngọc Trân†*  
*Email: mrbao779@gmail.com/ tranhuynhtl@gmail.com*

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 05/09/2023

Ngày phản biện đánh giá: 10/04/2024

Ngày bài báo được duyệt đăng: 25/04/2024

DOI: 10.59266/houjs.2024.393

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích làm rõ khái niệm chính sách pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội; Các chính sách pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trong Bộ luật hình sự; từ đó đưa ra một số kiến nghị nhằm thực hiện tốt hơn các chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

**Từ khóa:** chính sách pháp luật, chính sách pháp luật hình sự, người dưới 18 tuổi phạm tội, bảo đảm, bảo vệ quyền con người; nhân đạo, hướng thiện.

## I. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, tại quan điểm thứ 3 đã khẳng định: “*Nhà nước tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân*”.‡ Khoản 2 Điều 37 của Công ước của Liên Hợp Quốc về quyền của trẻ em (United Nations Convention on the Rights of the Child)

khuyến nghị: „Không trẻ em nào bị tước quyền tự do một cách bất hợp pháp hoặc tùy tiện. Việc bắt, giam giữ hoặc bỏ tù trẻ em phải được tiến hành phù hợp với pháp luật và chỉ được coi là biện pháp cuối cùng và áp dụng trong thời hạn thích hợp ngắn nhất“. Cụ thể hóa quy định này, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 đã có rất nhiều quy định thể hiện rất rõ các chính sách pháp luật hình sự tiến bộ, nhân đạo, hướng thiện, tăng cường bảo đảm, bảo vệ quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội.

\* Hội Luật gia Việt Nam

† Tòa án nhân dân Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh

‡ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Nguồn: Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Xây dựng chính sách pháp luật tại địa chỉ: <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-27-nq-tw-tiep-tuc-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-119221126114455251.htm>.

## II. Cơ sở lý thuyết

Bài viết dựa trên các lý thuyết về chính sách pháp luật, lý thuyết về tội phạm và lý thuyết về trách nhiệm hình sự và hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam.

### 2.1. Lý thuyết về chính sách pháp luật

Lý thuyết về chính sách pháp luật giữ vị trí quan trọng trong khoa học pháp lý. Lý thuyết về chính sách pháp luật bảo đảm tính hướng đích (mục tiêu, tư tưởng, quan điểm thể hiện trong hệ thống pháp luật và trong đời sống pháp lý), tính hợp lý (được thừa nhận và thực hiện) và tính phổ biến (phản ánh nhu cầu của đại bộ phận người dân trong xã hội).<sup>§</sup>

### 2.2. Lý thuyết về tội phạm

Lý thuyết về tội phạm là nền tảng lý luận cơ bản trong Luật Hình sự Việt Nam. Lý thuyết về tội phạm làm rõ khái niệm tội phạm, đặc điểm của tội phạm, phân loại tội phạm, phân biệt tội phạm với các vi phạm pháp luật khác và các yếu tố cấu thành tội phạm.<sup>†</sup>

### 2.3. Lý thuyết về trách nhiệm hình sự và hình phạt

Lý thuyết về áp dụng hình phạt làm rõ lý luận về áp dụng hình phạt, như chủ thể áp dụng, cơ sở áp dụng kết quả áp

dụng, các yếu tố có ảnh hưởng đến hiệu quả áp dụng hình phạt.<sup>\*\*</sup>

## III. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp phân tích, bình luận, quy nạp, diễn dịch, suy luận logic, phân tích quy phạm pháp luật được sử dụng để làm rõ khái niệm, thực trạng.

Các phương pháp phân tích, bình luận, quy nạp, diễn dịch, suy luận logic được sử dụng để đưa ra những định hướng để nghiên cứu làm rõ chính sách pháp luật hình sự.

## IV. Kết quả và thảo luận

### 4.1. Khái niệm chính sách pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội

Hiện nay có nhiều định nghĩa về chính sách pháp luật. Có quan điểm cho rằng “*Chính sách pháp luật là những nguyên tắc, đường hướng cơ bản được Đảng và Nhà nước hoạch định đối với từng giai đoạn phát triển nhất định của đất nước nhằm tạo ra những cơ sở đúng đắn cho việc sử dụng một cách có hiệu quả các khả năng điều chỉnh của pháp luật; nhằm xác định đúng đắn tổ chức và hoạt động của các cơ quan pháp luật và nhằm xây dựng ở mỗi người dân ý thức và lối sống tuân theo pháp luật*”<sup>††</sup>. Tuy nhiên,

<sup>§</sup> Võ Khánh Vinh (2020), Chính sách pháp luật (Giáo trình sau đại học). Nxb. Khoa học Xã hội. tr. 104-126.

<sup>†</sup> Trường Đại học Luật Hà Nội (2019), Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam, Phần chung. Nxb. Công an nhân dân, tr.49-158; Nguyễn Ngọc Hòa (2013), Tội phạm và cấu thành tội phạm. Nxb. Công an nhân dân, tr. 11-110.

<sup>\*\*</sup> Trường Đại học Luật Hà Nội (2019), Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam, Phần chung. Nxb. Công an nhân dân, tr. 265-314; Trịnh Tiến Việt (2019), Trách nhiệm hình sự và loại trừ trách nhiệm hình sự. Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, tr. 11-216.

<sup>††</sup> Đào Trí Úc (2000), Luật Hình sự Việt Nam, Quyển I: Những vấn đề chung, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 176.

quan điểm khác lại cho rằng, “*Chính sách pháp luật là hoạt động có căn cứ khoa học, nhất quán và hệ thống của các cơ quan nhà nước và của các thiết chế phi nhà nước để xây dựng cơ chế điều chỉnh pháp luật có hiệu quả, sử dụng văn minh các phương tiện pháp luật để đạt được mục tiêu bảo đảm, bảo vệ đầy đủ nhất các quyền và tự do của con người và của công dân; xây dựng và phát triển nhà nước pháp quyền; hình thành và xây dựng xã hội pháp quyền; xây dựng và phát triển văn hóa pháp quyền và đời sống pháp luật của xã hội và của cá nhân*”.<sup>##</sup> Mỗi định nghĩa trên đều có những hạt nhân hợp lý. Định nghĩa thứ nhất nêu rõ nội dung, mục đích và chủ thể xây dựng chính sách pháp luật, còn định nghĩa thứ hai tiếp cận dưới góc độ xây dựng chính sách pháp luật, trong đó chỉ rõ mục đích của chính sách pháp luật và chủ thể xây dựng chính sách pháp luật.

Chính sách pháp luật hình sự là một loại chính sách pháp luật nên có đầy đủ các đặc điểm của chính sách pháp luật. Tuy nhiên, chính sách pháp luật là chính sách pháp luật chuyên ngành nên nó cũng có những đặc điểm đặc thù. “*Chính sách pháp luật hình sự là hoạt động có căn cứ khoa học, nhất quán và hệ thống của các cơ quan xây dựng pháp luật và áp dụng pháp luật nhằm soạn thảo và áp dụng các luận điểm chung của pháp luật hình sự, xác định các nhóm hành vi tội phạm và hệ thống hình phạt, xây dựng các chế tài trong các cấu thành tội phạm cụ thể và lựa chọn các biện pháp tác động công bằng và*

*hợp lý đối với những người phạm tội*”.<sup>##</sup>

Từ các định nghĩa trên, có thể định nghĩa: *Chính sách pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là hoạt động có căn cứ khoa học, nhất quán và hệ thống của các cơ quan xây dựng pháp luật và áp dụng pháp luật nhằm soạn thảo và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, xác định các nhóm hành vi phạm tội do người dưới 18 tuổi thực hiện và hệ thống hình phạt cũng như các chế tài trong các cấu thành tội phạm cụ thể có thể áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và lựa chọn các biện pháp tác động công bằng và hợp lý đối với những người phạm tội là người dưới 18 tuổi.*

#### **4.2. Các chính sách pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trong Bộ luật hình sự**

Từ định nghĩa nêu trên, đối chiếu với các quy định trong Bộ luật hình sự có thể thấy rõ một số chính sách cụ thể sau đây:

- *Chính sách bảo đảm, bảo vệ tối đa quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội.* Đây là một chính sách thể hiện rất rõ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đề cao và coi trọng quyền con người, quyền công dân. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, tại quan điểm thứ 3 đã khẳng định: “*Nhà nước tôn trọng, bảo*

<sup>##</sup> Võ Khánh Vinh (2020), Chính sách pháp luật, Nxb. Khoa học xã hội, tr. 113.

<sup>##</sup> Võ Khánh Vinh (2020), Chính sách pháp luật, Nxb. Khoa học xã hội, tr. 410.

*đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân*".<sup>¶¶</sup> Hiến pháp năm 2013 tại Điều 14 ghi nhận: "*Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật*".<sup>\*\*\*</sup> Cùng với việc ghi nhận, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, Hiến pháp còn ghi nhận, bảo đảm, bảo vệ quyền của trẻ em, bởi vì trẻ em là một trong các nhóm yếu thế trong xã hội.<sup>†††</sup> Khoản 1 Điều 37 Hiến pháp năm 2013 quy định: "*Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em*". Trong tổ tụng hình sự, quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội được ghi nhận, bảo đảm, bảo vệ tại Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự và Luật thi hành án hình sự. Trong phạm vi chính sách pháp luật hình sự, quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội thể hiện trong Bộ luật hình sự (BLHS). Điều 91 BLHS thể hiện rất rõ chính sách ghi nhận, bảo đảm, bảo vệ tối đa quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội. Chính sách này thể hiện trước

hết ở khoản 1 Điều 91 BLHS "*Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội*".<sup>‡‡‡</sup> Đây là một nguyên tắc được bổ sung mới về bảo đảm lợi ích của người dưới 18 tuổi so với BLHS năm 1999 thể hiện cụ thể, rõ ràng chính sách "*bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi*" phạm tội. Điều này cho thấy Bộ luật hình sự đã cụ thể hóa quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và Hiến pháp năm 2013 để hướng đến bảo vệ tối đa lợi ích của người dưới 18 tuổi phạm tội.

Chính sách bảo đảm, bảo vệ tối đa quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội còn thể hiện ở khoản 2 Điều 91 với nguyên tắc: Chỉ khi không thể miễn trách nhiệm hình sự (TNHS) cho người dưới 18 tuổi theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 91 BLHS thì mới áp dụng TNHS đối với họ. Nói cách khác, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải ưu tiên áp dụng biện pháp miễn TNHS cho người dưới 18 tuổi phạm tội. Việc truy cứu TNHS đối với người dưới 18 tuổi phạm tội phải được coi là biện pháp cuối cùng, khi không thể miễn TNHS cho họ. Đây cũng chính

<sup>¶¶</sup> Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Nguồn: Công thông tin điện tử Chính phủ, Xây dựng chính sách pháp luật tại địa chỉ: <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-27-nq-tw-tiep-tuc-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-119221126114455251.htm>.

<sup>\*\*\*</sup> Quốc hội, Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Nguồn: Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp tại địa chỉ: [https://moj.gov.vn/vbpbq/lists/vn%20bn%20php%20lut/view\\_detail.aspx?itemid=28814](https://moj.gov.vn/vbpbq/lists/vn%20bn%20php%20lut/view_detail.aspx?itemid=28814).

<sup>†††</sup> Xem: Nguyễn Văn Khoát, Trần Hữu Tráng, Bảo đảm quyền của các nhóm yếu thế trong xã hội, Tạp chí Kiểm sát số 08 (70)/2023, tr.3-10.

<sup>‡‡‡</sup> Khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự.

là một trong các nội dung của nguyên tắc suy đoán vô tội trong Bộ luật tố tụng hình sự. Bộ luật hình sự đã quy định cụ thể các điều kiện để miễn TNHS cho người dưới 18 tuổi phạm tội tại Điều 92 BLHS và quy định ba biện pháp được áp dụng trong trường hợp miễn TNHS cho người dưới 18 tuổi phạm tội là khiển trách (Điều 93 BLHS), hòa giải tại cộng đồng (Điều 94 BLHS) và giáo dục tại xã, phường, thị trấn (Điều 95 BLHS).

Chính sách bảo đảm, bảo vệ tối đa quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội tiếp tục được thể hiện ở khoản 3 Điều 91 với nguyên tắc: “Việc truy cứu trách nhiệm hình sự người dưới 18 tuổi phạm tội chỉ trong trường hợp cần thiết”. Đây cũng chính là sự cụ thể hóa tiếp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 BLHS. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ truy cứu TNHS người dưới 18 tuổi phạm tội khi điều đó là cần thiết dựa trên việc cân nhắc, đánh giá về những đặc điểm nhân thân người phạm tội, tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm.

Chính sách bảo đảm, bảo vệ tối đa quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội còn được thể hiện ở các khoản 4, 5, 6 Điều 91 BLHS với các nguyên tắc: Khi xét xử, Tòa án chỉ áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội nếu xét thấy việc miễn trách nhiệm hình sự là không bảo đảm hiệu quả giáo dục, phòng ngừa. Nghĩa là Tòa án chỉ áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội như là biện pháp cuối cùng. Khi áp dụng hình

phạt thì Tòa án không xử phạt tù chung thân hoặc tử hình đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Tòa án chỉ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi xét thấy các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa. Khi xử phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người dưới 18 tuổi phạm tội được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và với thời hạn thích hợp ngắn nhất.

- *Chính sách nhân đạo, hướng thiện trong xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội.* Chính sách nhân đạo, hướng thiện là chính sách thể hiện sự thương yêu, quý trọng, bảo vệ con người, hướng đến những điều tốt đẹp nhất. So với BLHS năm 1999 thì BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thể hiện rõ hơn, cụ thể hơn chính sách nhân đạo, hướng thiện của nhà nước.<sup>§§§</sup> Theo đó, chính sách nhân đạo, hướng thiện trong xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội là chính sách thể hiện sự thương yêu, quý trọng, bảo vệ tối đa quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội và luôn hướng đến những điều tốt đẹp nhất cho người dưới 18 tuổi phạm tội. Đây cũng là chính sách thể hiện sự vị tha của Nhà nước và xã hội đối với người dưới 18 tuổi đã trót lỡ thực hiện hành vi phạm tội. Chính sách nhân đạo, hướng thiện đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trước hết thể hiện quy định về độ tuổi người phạm tội. Điều 12 BLHS quy định về phạm vi TNHS của người dưới 18 tuổi phạm tội hẹp hơn so với người đủ 18 tuổi trở lên, trong đó thể hiện rõ nhất là quy định tại khoản 2 Điều 12 BLHS: Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phải

<sup>§§§</sup> Trần Hữu Tráng, Xu hướng nhân đạo và hướng thiện trong áp dụng pháp luật hình sự Việt Nam, Tạp chí Khoa học kiểm sát, số 26/2018, tr. 10-20.

chịu TNHS về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại một trong các điều 123, 134, 141, 142, 143, 144, 150, 151, 168, 169, 170, 171, 173, 178, 248, 249, 250, 251, 252, 265, 266, 286, 287, 289, 290, 299, 303 và 304 của BLHS. Chính sách nhân đạo, hướng thiện còn thể hiện ở quy định về trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi chuẩn bị phạm tội. Theo khoản 3 Điều 14 BLHS thì người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chuẩn bị phạm tội chỉ phải chịu TNHS khi chuẩn bị phạm tội giết người (Điều 123 BLHS) và chuẩn bị phạm tội cướp tài sản (Điều 168 BLHS).

Chính sách nhân đạo, hướng thiện đối với người dưới 18 tuổi phạm tội thể hiện ở các nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 BLHS đã được phân tích ở phần trên của bài viết với các nguyên tắc cơ bản là ưu tiên xử lý miễn TNHS đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và áp dụng các biện pháp giám sát, giáo dục quy định từ Điều 92 BLHS đến Điều 95 BLHS.

Chính sách nhân đạo, hướng thiện đối với người dưới 18 tuổi phạm tội thể hiện trong hệ thống hình phạt và áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định từ Điều 98 BLHS đến Điều 104 BLHS. Theo đó, người dưới 18 tuổi phạm tội chỉ bị áp dụng một trong các hình phạt sau đối với mỗi tội phạm: Cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ và tù có thời hạn. Chỉ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nếu người đó có thu nhập hoặc có tài sản riêng. Mức tiền phạt đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội không quá một phần hai mức tiền phạt mà điều luật quy định.

Hình phạt cải tạo không giam giữ được áp dụng đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do vô ý hoặc phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội nghiêm trọng hoặc người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng. Khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, thì không khấu trừ thu nhập của người đó. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với người dưới 18 tuổi phạm tội không quá một phần hai thời hạn mà điều luật quy định.

Mức phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội thấp hơn nhiều so với mức phạt tù áp dụng đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên. Cụ thể như sau:

+ Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 18 năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định;

+ Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 12 năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá một phần hai mức phạt tù mà điều luật quy định.

Quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trong trường hợp chuẩn bị phạm tội, phạm tội chưa đạt; trường hợp phạm nhiều tội hay trường hợp tổng hợp hình phạt của nhiều bản án thì đều có mức thấp hơn so với người từ đủ 18 tuổi

trở lên. Việc giảm mức hình phạt đã tuyên (Điều 105 BLHS) và tha tù trước thời hạn có điều kiện (Điều 106 BLHS) đều quy định theo hướng rất nhân đạo, hướng thiện cho người dưới 18 tuổi phạm tội.

### V. Kết luận

Chính sách pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là cơ sở để xây dựng pháp luật hình sự và áp dụng pháp luật hình sự nhằm soạn thảo và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, xác định các nhóm hành vi phạm tội do người dưới 18 tuổi thực hiện và hệ thống hình phạt cũng như các chế tài trong các cấu thành tội phạm cụ thể có thể áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và lựa chọn các biện pháp tác động công bằng và hợp lý đối với những người phạm tội là người dưới 18 tuổi. Từ quan điểm này, việc nghiên cứu làm rõ các chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội có vai trò rất quan trọng. Bài viết này bước đầu đã làm rõ hai chính sách pháp luật hình sự rất quan trọng và sự thể hiện các chính sách này trong Bộ luật hình sự. Đây là nền tảng lý luận quan trọng để tiếp tục có chính sách giải thích pháp luật hình sự và chính sách áp dụng pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để phát huy hiệu quả của các chính sách này trong thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự nhằm đạt được mục đích chung của pháp luật hình sự là bảo đảm, bảo vệ tốt nhất quyền con người, quyền công dân.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Nguồn: Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Xây dựng chính sách pháp luật tại địa chỉ: <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-27-nq-tw-tiep-tuc-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-119221126114455251.htm>.
- [2]. Nguyễn Ngọc Hòa (2013), Tội phạm và cấu thành tội phạm. Nxb. Công an nhân dân.
- [3]. Nguyễn Văn Khoát, Trần Hữu Tráng, Bảo đảm quyền của các nhóm yếu thế trong xã hội, Tạp chí Kiểm sát số 08 (70)/2023, tr.3-10.
- [4]. Quốc hội, Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp tại địa chỉ: [https://moj.gov.vn/vbpq/lists/vn%20bn%20php%20lut/view\\_detail.aspx?itemid=28814](https://moj.gov.vn/vbpq/lists/vn%20bn%20php%20lut/view_detail.aspx?itemid=28814).
- [5]. Trần Hữu Tráng, Xu hướng nhân đạo và hướng thiện trong áp dụng pháp luật hình sự Việt Nam, Tạp chí Khoa học kiểm sát, số 26/2018, tr. 10-20.
- [6]. Trường Đại học Luật Hà Nội (2019), Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam, Phần chung. Nxb. Công an nhân dân
- [7]. Đào Trí Úc (2000), Luật Hình sự Việt Nam, Quyển I: Những vấn đề chung, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội
- [8]. Trịnh Tiến Việt (2019), Trách nhiệm hình sự và loại trừ trách nhiệm hình sự. Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật
- [9]. Võ Khánh Vinh (2020), Chính sách pháp luật (Giáo trình sau đại học). Nxb. Khoa học Xã hội.

## **POLICY RELATED TO CRIMINAL LAW FOR INDIVIDUALS UNDER THE AGE OF 18 WHO HAVE COMMITTED CRIMES**

*Dinh Dac Loc<sup>¶¶¶</sup>, Huynh Ngoc Tuan<sup>\*\*\*\*</sup>*

***Abstract:** The article examines the criminal law policies that apply to individuals who are under 18 years of age and have committed a crime. It analyzes the criminal law policies that are present in the Vietnam Penal Code for this category of people. Based on this analysis, the article proposes ways to improve the implementation of criminal policies for individuals who are under 18 years of age and have committed a crime.*

***Keywords:** legal policy, criminal law policy, juveniles committing crimes, assurance, human rights protection, humanitarian, rehabilitation.*

---

<sup>¶¶¶</sup> Viet Nam Lawyers' Association

<sup>\*\*\*\*</sup> District 1 People's Court